

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản số: 377 /2018/HC-PT

Ngày: 14-9- 2018

V/v Khởi kiện quyết định hành chính

về đất đai

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Văn

Các Thẩm phán: Ông Phan Văn Yên

Ông Phạm Trí Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Úc Minh Thanh Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 367/2017/TLPT-HC ngày 31 tháng 10 năm 2017 về việc khởi kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Do có kháng cáo của người khởi kiện đối với Bản án hành chính sơ thẩm số: 10/2017/HC-ST ngày 31 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 114/2018/QĐ-PT ngày 04 tháng 01 năm 2018; giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Trần Văn Q, sinh năm 1964 (Có mặt)

Địa chỉ: tổ 2, khu phố 3, thị trấn B, huyện B, tỉnh Tây Ninh

- Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bảo vệ quyền lợi cho người bị kiện: Ông Văn Tiến D – Phó giám đốc sở TN-MT (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Dương Thị Ph, sinh năm 1938

Địa chỉ: khu phố 1, thị trấn B, huyện B tỉnh Tây Ninh.

Ủy quyền cho bà Nguyễn Thị L (Có mặt).

Địa chỉ: đường Tr, khu phố 4, Phường 7, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 23 tháng 12 năm 2016 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án người khởi kiện – Ông Trần Văn Q thể hiện:

Năm 1960, cha ông là cụ Trần Văn Th nhận chuyển nhượng của ông Phạm Văn Kh và ông Nguyễn Văn Ngh 02 phần đất có tổng diện tích 738 m² tại Xã Th nay là Khu phố 1, thị trấn B, huyện B, tỉnh Tây Ninh và gia đình ông đã cất nhà ở, trồng một số cây ăn trái như dừa, mít. Đến năm 1965, do chiến tranh nên gia đình ông chuyển đến sinh sống ở Ấp chiến lược M. Sau giải phóng năm 1975, gia đình ông về TB sinh sống. Toàn bộ phần đất 738 m² cho người khác mượn sử dụng. Đến năm 1985, cha ông chuyển nhượng đất mặt tiền của phần đất diện tích 738 m² cho bà Nguyễn Thị B. Ông T và ông Phạm Minh D1 tổng diện tích 281,4m², diện tích đất còn lại 459,6m² phần phía sau, bà Dương Thị Ph ở giáp ranh phần đất này đã chiếm sử dụng trồng tầm vong và một số cây ăn trái, hoa màu trên đất. Khi gia đình ông phát hiện thì có ngăn cản, đến năm 1986 cha ông kiện bà Ph ra Ban quản lý Ấp Th nhưng chưa giải quyết dứt điểm. Năm 1989 cha ông chết.

Năm 1997, ông làm đơn khiếu nại tiếp tục yêu cầu giải quyết. Ngày 08/08/2000, Ủy ban nhân dân (sau đây gọi tắt là UBND) huyện B ban hành Quyết định số 174/QĐ-UB bác đơn khiếu nại của ông, công nhận cho bà Ph được sử dụng phần đất diện tích 459,6m². Ông không đồng ý với quyết định trên, ông đã khiếu nại. Ngày 07/08/2003 Chủ tịch UBND huyện B ban hành Quyết định số 1170/QĐ-CT (sau đây gọi tắt là Quyết định 1170) bác đơn khiếu nại của ông, giữ nguyên Quyết định số 174/QĐ-UB (sau đây gọi tắt là Quyết định 174). Ông tiếp tục khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh.

Ngày 27/11/2007 Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định số 2660/QĐ-UBND (sau đây gọi tắt là Quyết định số 2660) thu hồi các Quyết định 35, 165, 174 và 1170 của UBND huyện B, Chủ tịch UBND huyện B và công nhận quyền sử dụng phần đất diện tích 459,6m² cho ông nên bà khiếu nại.

Ngày 15/08/2016 Cục giải quyết khiếu nại tố cáo và Thanh tra khu vực 3 (Cục III – Thanh tra Chính Phủ) có văn bản số 189/C.III-NV1 nội dung nêu ý kiến đối với khiếu nại của Bà Dương Thị Ph. Căn cứ văn bản trên của Thanh tra Chính Phủ, Ngày 18/11/2016 Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định số 2944/QĐ-UBND (sau đây gọi tắt là Quyết định số 2944) có nội dung công nhận khiếu nại của bà Ph, hủy bỏ Quyết định số 2660.

Ông khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 2944, vì:

+ Quyết định số 2660 là quyết định giải quyết khiếu nại cuối cùng, chỉ được xem xét khi có tình tiết mới hoặc vi phạm pháp luật.

+ Quyết định số 2944 không nêu rõ sự việc, không căn cứ vào quy định của pháp luật. Nguồn gốc phần đất là cha ông để lại, có những người xung quanh làm

chúng, bà Ph không trực tiếp quản lý sử dụng, không xây dựng công trình kiên cố trên đất.

Tại văn bản số 465/UBND-TD ngày 01/03/2017. Ý kiến người bị khởi kiện thể hiện:

Nguồn gốc phần đất diện tích 459,6m² tại khu phố 1, thị trấn B, huyện B, tỉnh Tây Ninh các bên tranh chấp theo trình bày là do mua bán hoặc khai phá nhưng không có giấy tờ gì chứng minh. Ông Trần Văn Q không sử dụng, không kê khai đăng ký. Thực tế từ sau giải phóng năm 1975 gia đình bà Ph sử dụng cho đến nay, quá trình sử dụng có đăng ký kê khai và nộp thuế theo quy định của pháp luật. Đây là vụ việc phức tạp, tồn đọng kéo dài nên Thanh tra Chính phủ kiểm tra, rà soát theo kế hoạch 2100/KH-TTCTP ngày 19/9/2013. Ngày 15/08/2016 Cục giải quyết khiếu nại tố cáo và Thanh tra Khu vực 3 (Cục III- Thanh tra Chính phủ) có Công văn số 189/C.III-NV1 về việc xem xét, có ý kiến đối với khiếu nại của bà Dương Thị Ph, nội dung đề nghị công nhận phần diện tích đất đang khiếu nại cho bà Ph, bác đơn khiếu nại của ông Trần Văn Q.

Từ những nhận định trên, căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 20 Nghị định 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ và Khoản 1 Điều 2 Luật Đất đai năm 1993, ngày 18/11/2016 Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định số 2944 giải quyết lại khiếu nại về việc tranh chấp đất đai giữa bà Dương Thị Ph và ông Trần Văn Q theo hướng hủy bỏ Quyết định số 2660. Do đó, Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên Quyết định số 2944, đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn Q.

Tại biên bản lấy lời khai Bà Dương Thị Ph ngày 18/07/2017 và lời trình bày của bà Nguyễn Thị L – người đại diện hợp pháp của Bà Ph tại phiên tòa thể hiện:

Phần đất diện tích 459,6m² tại khu phố 1, thị trấn B, huyện B, tỉnh Tây Ninh là của ông ngoại bà Ph là cụ Phạm Văn V khai phá từ trước năm 1960, sau để lại cho mẹ bà Ph, mẹ bà Ph để lại cho bà Ph. Bà Ph là người trực tiếp quản lý sử dụng trồng chuối và các loại cây khác từ năm 1972, không ai ngăn cản. Bà Ph có kê khai đăng ký phần diện tích đất trên và đóng thuế sử dụng đất đầy đủ. Ngày 18/11/2016, Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định số 2944 giải quyết lại khiếu nại về việc tranh chấp đất đai giữa bà Dương Thị Ph và ông Trần Văn Q, hủy bỏ Quyết định số 2660. Đề nghị Tòa án giữ nguyên Quyết định số 2944 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh, không chấp nhận khởi kiện của ông Q.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 10/2017/HCTST ngày 31/8/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 193 của Luật Tố Tụng Hành Chính; Điều 2 của Luật Đất đai 1993; khoản 2 Điều 20 của Nghị định 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn Q về việc khiếu kiện Quyết định số 2944/QĐ-UBND, ngày 18/11/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về phần án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 18/11/2017, ông Trần Văn Q làm đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

*Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện giữ nguyên yêu cầu kháng cáo

*Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao:

Căn cứ chứng cứ có tại hồ sơ cho thấy khi ra quyết định số 2660/QĐ-UBND ngày 27/11/2007, bà Ph khiếu nại và Thanh tra chính phủ có văn bản yêu cầu Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh giải quyết lại. Thực tế cho thấy việc Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định số 2660/QĐ-UBND ngày 27/11/2007 có nội dung thu hồi các quyết định của ủy ban nhân dân huyện B và công nhận cho ông Trần Văn Q được quyền sử dụng 433,6m² là không đúng với Điều 45 luật khiếu nại tố cáo sửa đổi, bổ sung năm 2005. Việc Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định số 2944/QĐ-UBND ngày 18/11/2016 thu hồi lại quyết định 2660/QĐ-UBND ngày 27/11/2007 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Trần Văn Q, giữ y án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các chứng cứ có tại hồ sơ, lời trình bày của người khởi kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy việc Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn Q là có căn cứ, bởi các lẽ sau:

[1] Xét về nguồn gốc đất: Diện tích 459,6m² mà bà Dương Thị Ph và ông Trần Văn Q đang tranh chấp, bà Ph cho rằng diện tích đất này do ông Phạm Văn V (*ông ngoại bà Ph*) khai phá năm 1960 để lại cho bà. Ông Q thì cho rằng diện tích đất là do cha ông là Trần Văn Th (đã chết) mua của ông Phạm Văn Kh và ông Nguyễn Văn Ngh năm 1960. Tuy nhiên, lời trình bày này của các bên đều không có chứng cứ chứng minh. Nếu thực tế đất đó do cha ông Q để lại thì bản thân ông Q cũng không trực tiếp quản lý, sử dụng kê khai và chưa thực hiện nghĩa vụ thuế với nhà nước đối với diện tích đất trên. Thực tế cho thấy bà Ph đã bắt đầu quản lý diện tích đất trên từ năm 1985, bà đã kê khai đăng ký và đóng thuế theo quy định. Căn cứ khoản 1 Điều 2 Luật đất đai năm 1993 thì bà Ph đủ điều kiện để nhà nước công nhận quyền sử dụng đất.

[2] Về thẩm quyền và quá trình giải quyết tranh chấp diện tích đất trên.

Năm 1994 ông Dương Văn Ch tranh chấp diện tích đất 459,6m² với bà Ph. Ủy ban nhân dân huyện B có quyết định số 35/QĐ-UB ngày 7/2/2001 với nội dung: bác đơn tranh chấp của ông Ch, giữ nguyên hiện trạng đất cho bà Ph sử dụng. Không đồng ý với quyết định của huyện B, ông Ch khiếu nại, chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định số 165/QĐ-CT ngày 11/12/2001 công nhận nội dung Quyết định số 35/QĐ-UB ngày 7/2/2001 của Ủy ban nhân dân

huyện B. Theo quy định của Luật khiếu nại tố cáo năm 1998, có hiệu lực ngày 01/1/1999, thì Quyết định số 165/QĐ-CT ngày 11/12/2001 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh là quyết định cuối cùng.

Năm 1999, ông Trần Văn Q tranh chấp với bà Ph diện tích 459,6m². Ủy ban nhân dân huyện B ban hành Quyết định 174/QĐ-UB ngày 8/5/2000 và quyết định số 1170/QĐ-UB ngày 7/8/2003 điều chỉnh một phần quyết định 174 cũng với nội dung: bác đơn khiếu nại của ông Q, giữ nguyên hiện trạng 459,6m² đất cho bà Ph sử dụng, ông Q tiếp tục khiếu nại.

Ngày 27/11/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh khi giải quyết đơn khiếu nại của ông Q đã ban hành Quyết định số 2660/QĐ-UBND với nội dung thu hồi lại toàn bộ các quyết định số 165/QĐ-UB ngày 11/12/2001 của chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh, quyết định 174/QĐ-UB ngày 8/5/2000 và quyết định 1170/QĐUB-CT của Ủy ban nhân dân huyện B. Không dừng lại việc thu hồi các Quyết định của Ủy ban nhân dân huyện B, Quyết định 2660/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh còn công nhận cho ông Trần Văn Q được quyền sử dụng 459,6m² mà trước đây đã công nhận cho bà Ph.

Trước hết khẳng định Quyết định số 2660/QĐ-UBND ngày 27/11/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh giải quyết sai thẩm quyền, không đúng với khoản 2 Điều 45 Luật khiếu nại tố cáo (sửa đổi) năm 2005, khoản 2 Điều 45 qui định:

“ Người giải quyết khiếu nại lần 2 phải ra quyết định giải quyết khiếu nại bằng văn bản. Quyết định giải quyết khiếu nại phải có các nội dung sau đây:

a.

b.

c.

d.

đ.

e.

g. Kết luận nội dung khiếu nại là đúng, đúng một phần hoặc sai toàn bộ. Trong trường hợp khiếu nại là đúng hoặc đúng một phần thì yêu cầu người có quyết định hành chính, hành vi hành chính bị khiếu nại sửa đổi, hủy bỏ một phần hoặc toàn bộ quyết định hành chính, chấm dứt hành vi hành chính bị khiếu nại.

h.

i..... ”

Điều luật trên được hiểu, khi giải quyết khiếu nại lần 2, nếu thấy rằng quyết định hành chính lần đầu là sai thì yêu cầu người ban hành quyết định hành chính tự sửa đổi, hủy bỏ một phần hoặc toàn bộ quyết định của mình. Người giải quyết khiếu nại lần hai không được quyền hủy bỏ quyết định hành chính cấp dưới, việc Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định số 2660/QĐ-UBND ngày 27/11/2007 thu hồi quyết định giải quyết khiếu nại của mình (Quyết định 165/QĐ-CT ngày 11/12/2001) và thu hồi các quyết định hành chính của Ủy ban nhân dân huyện B là không đúng thẩm quyền, trái với quy định tại khoản 2 Điều 45 Luật khiếu nại tố cáo (sửa đổi) năm 2005. Do đó, việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây

Ninh ban hành quyết định 2994/QĐ-UBND ngày 08/11/2016 hủy bỏ quyết định ban hành không đúng thẩm quyền (*quyết định 2660/QĐ-UBND ngày 27/11/2007*) là cần thiết, đúng với kiến nghị của Thanh tra chính phủ khi giải quyết khiếu nại của bà Dương Thị Ph.

[3] Qua vụ án này cho thấy Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh giải quyết vụ việc không nhất quán, kéo dài nhiều năm, các quyết định giải quyết khiếu nại chồng chéo lẫn nhau làm phức tạp vụ việc.

Từ những phân tích trên bác toàn bộ yêu cầu kháng cáo của ông Trần Văn Q, giữ y án sơ thẩm

Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên ông Q phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Trần Văn Q. Giữ y án sơ thẩm số 10/2017/HCST ngày 31/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Căn cứ Điều 30 Luật tổ tụng hành chính, Điều 2 Luật đất đai năm 1993

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

-Bác yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn Q về việc yêu cầu hủy Quyết định số 2944/QĐ-UBND, ngày 18/11/2016 của Chủ tịch Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Tây Ninh

- Về án phí phúc thẩm: Ông Trần Văn Q phải chịu 300.000 đồng án phí phúc thẩm. Chuyển số tiền tạm ứng án phí đã nộp (*theo biên lai thu tiền số 0500324 ngày 8/9/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh*) thành án phí phúc thẩm.

Các nội dung khác của Quyết định sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

- Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Các thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Văn Yên

Phạm Trí Tuấn

Lê Thành Văn